

Mã đề: 01

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và chọn đáp án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đầu dòng của câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Cây táo thần

Ngày xưa ngày xưa, có một cây táo thần mọc trong vườn ở ngoại ô thành phố. Hàng ngày, bọn trẻ thường đến chơi ở đó, nô đùa xung quanh cây táo và bứt những quả táo thơm ngon cùng chia nhau ăn. Một hôm, có một cậu bé xuất hiện. Cậu bé cau mày nói với bọn trẻ: - Khu vườn này là của tôi. Cây táo này cũng là của tôi. Các bạn đi chỗ khác mà chơi, và không bao giờ được đến đây nữa!

Nghe vậy, bọn trẻ rất buồn. Tất cả cúi đầu lặng lẽ ra về, chỉ còn cậu bé hống hách ở lại.

Cây táo biết tất cả mọi chuyện. Cây táo hóa phép cho cậu bé ngủ thiếp đi dưới gốc cây và làm cho cậu chìm dần vào giấc mơ. Trong giấc mơ, cậu bé thấy trên thân cây táo có một cái hốc rất lớn. Cậu bé cảm thấy bụng đói cồn cào. Cậu trèo lên cây và định bứt táo để ăn. Nhưng mỗi khi tay cậu bé sắp chạm vào một quả táo thì cây táo lại quay đi chỗ khác và quả táo lại rơi vào trong cái hốc to tướng ở thân cây. Cứ như vậy cho đến khi tất cả táo trên cành rơi hết vào hốc cây, chỉ còn lại một quả trên cành. Cậu bé ngồi dưới gốc cây và khóc. Đến lúc đó cây táo mới cất tiếng hỏi:

- Tại sao cháu khóc?

Cậu bé meo mào trả lời:

- Ông ích kỉ quá. Ông ăn hết táo, ông không cho cháu một quả nào. Cháu đói lắm rồi, ông ạ!

Cây táo cười và nói:

- Cháu có nhớ là cháu đã đuổi hết tất cả các bạn không? Các bạn cũng muốn ăn táo, nhưng cháu không cho các bạn một quả nào. Như vậy cháu có ích kỉ không?

Cậu bé nhớ lại lúc các bạn buồn rầu ra về. Cậu thấy ân hận vô cùng. Cậu bé ngược nhìn cây táo và nói:

- Vâng ạ, cháu biết lỗi rồi!

Cây táo cất tiếng cười vang, rung cả cây, làm cho quả táo còn lại rơi trúng đầu cậu bé. Cậu bé giật mình tỉnh giấc và ngơ ngác nhìn xung quanh. Cậu thấy mình vẫn nằm dưới gốc cây. Cái hốc to tướng trên cây táo biến mất. Cây táo vẫn đứng yên lặng và trên cây vẫn sai trĩu quả. Cậu bé ngồi dậy, nhớ đến giấc mơ, cậu vội chạy đi gọi các bạn:

- Các bạn ơi! Quay lại đây chơi đi. Mình xin lỗi vì đã đuổi các bạn đi!

Thế là tất cả cùng nhau chạy ra vườn. Cậu bé tự mình trèo lên bứt những quả chín ném xuống cho các bạn. Các bạn lại cười đùa vui vẻ. Cậu bé chợt hiểu ra rằng: Điều hạnh phúc nhất là cùng chia sẻ niềm vui với mọi người.

(Truyện cổ dân gian Việt Nam)

Trả lời các câu hỏi bằng cách ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng và thực hiện yêu cầu:

Câu 1. Truyện “Cây táo thần” thuộc thể loại truyện dân gian nào?

A. Truyện thuyết

C. Truyện cười

B. Truyện cổ tích

D. Truyện ngụ ngôn

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong truyện là:

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Thuyết minh

Câu 3. Trong truyện, nhân vật cậu bé đã khóc vì:

- A. Thấy cây ăn hết táo, không cho cậu một quả nào
- B. Cảm thấy bị cây táo bắt nạt
- C. Bị quả táo còn lại trên cây rơi trúng đầu
- D. Nhớ lại các bạn đã buồn rầu ra về và thấy ân hận

Câu 4. Từ “ngơ ngác” trong câu “Cậu bé giật mình tỉnh giấc và lơ đãng nhìn xung quanh.” có nghĩa là gì?

- A. Tình trạng không biết nên xử trí như thế nào do không làm chủ được tình thế
- B. Trạng thái sần sùi, mệt mỏi
- C. Trạng thái không định thần được trước cảnh vật quá xa lạ hoặc sự việc quá bất ngờ
- D. Tâm trạng buồn bã, đau khổ, thất vọng

Câu 5. Câu văn: “Cây táo cất tiếng cười vang, rung cả cây, làm cho quả táo còn lại rơi trúng đầu cậu bé.” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa
- B. Điệp ngữ
- C. So sánh
- D. Hoán dụ

Câu 6. Câu văn: “Tất cả cúi đầu lặng lẽ ra về, chỉ còn cậu bé hồng hích ở lại” có mấy từ láy?

- A. 1 từ
- B. 2 từ
- C. 3 từ
- D. 4 từ

Câu 7. Vì sao cuối truyện, cậu bé vội chạy đi gọi và nói lời xin lỗi các bạn?

- A. Cậu bé muốn các bạn hái táo cho mình.
- B. Cậu bé không còn muốn ăn táo một mình.
- C. Cậu bé thấy buồn vì không còn ai chơi cùng mình.
- D. Cậu bé đã nhận ra tính ích kỉ của mình và thấy ân hận vô cùng.

Câu 8. Dòng nào dưới đây nêu đúng ý nghĩa của truyện trên?

- A. Phải biết đoàn kết đấu tranh để bảo vệ đồ chơi của mình
- B. Phải biết yêu thương, chia sẻ với nhau, không nên sống ích kỉ.
- C. Không nên tranh giành đồ ăn của người khác
- D. Không nên tin vào những giấc mơ

Thực hiện yêu cầu:

Câu 9. Em hãy chỉ ra và nêu vai trò của yếu tố kì ảo xuất hiện trong văn bản trên. (Trả lời bằng đoạn văn ngắn khoảng 5 câu).

Câu 10. Nếu gặp một người bạn có tính ích kỉ giống nhân vật cậu bé trong truyện, em sẽ làm gì để giúp bạn nhận ra và tự giác sửa tính xấu đó?

II. VIẾT (6.0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài:

Đề 1. Viết bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích.

Đề 2. Viết bài văn giới thiệu về một sự kiện văn hóa ở trường hoặc ở địa phương mà em được tham gia

----- Hết -----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,25
	2	A	0,25
	3	A	0,25
	4	C	0,25
	5	A	0,25
	6	B	0,25
	7	D	0,25
	8	B	0,25
	9	* Đoạn văn: Đúng hình thức của 1 đoạn văn khoảng 5 câu * Nội dung: HS nêu được vai trò của chi tiết: - Đó là cây táo thần, biết dùng phép thuật cho cậu bé ngủ và chìm vào giấc mơ,... - Có hành động và nói chuyện như con người,... - Làm câu chuyện thêm li kì, hấp dẫn; giúp cậu bé hiểu ra tính ích kỉ của bản thân ..., - Góp phần làm nên đặc trưng của thể loại truyện cổ tích	2.0
	10	HS nêu suy nghĩ của bản thân về những việc mình sẽ làm nếu gặp một người bạn có tính ích kỉ để giúp bạn nhận ra và tự giác sửa tính xấu đó Có thể nêu ra: - Giải thích cho bạn biết đó là tính xấu - Nêu rõ tác hại của tính ích kỉ đối với bản thân và mọi người - Đưa ra lời khuyên cụ thể cho bạn (HS cần nêu được suy nghĩ cụ thể và gắn với mục đích của việc làm: 0.5đ/suy nghĩ/ việc làm)	2,0
II		VIẾT	6,0
		Đề 1	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết.	0,5

	c. Kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết bằng lời văn của mình HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Mở bài: Mở bài: Giới thiệu truyện truyền thuyết/truyện cổ tích sẽ kể lại (tên truyện, lí do kể). - Thân bài: Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. Trình bày sự việc đã xảy ra trong câu chuyện theo trình tự thời gian. - Kết bài: Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể.	4,0
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5
	ĐỀ 2	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh	0.5
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Thuyết minh về một sự kiện (một sinh hoạt văn hóa).	0.5
	c. Thuyết minh về một sự kiện (một sinh hoạt văn hóa). HS triển khai đảm bảo các nội dung sau: - Mở bài: Giới thiệu sự kiện (không gian, thời gian, địa điểm, mục đích tổ chức sự kiện) - Thân bài: Thuyết minh diễn biến sự kiện. + Những nhân vật tham gia sự kiện. + Các hoạt động chính trong sự kiện: đặc điểm, diễn biến của từng hoạt động. + Hoạt động để lại ấn tượng sâu sắc nhất. - Kết bài: Nêu ý nghĩa của sự kiện và cảm nghĩ của người viết	4
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0.5
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0.5



BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Hán Thu Huyền

Mã đề: 02

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và chọn đáp án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đầu dòng của câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

BA CÔ GÁI

Ngày xưa, có một người đàn bà nghèo sinh được ba cô con gái. Bà rất yêu thương các con, bà lo cho các con từng li từng tí.

Năm tháng trôi qua, bà mẹ tuổi mỗi ngày một già, sức mỗi ngày một yếu. Bà liền nhờ Sóc con đưa thư cho ba cô gái.

Sóc con vâng lời mang thư đi. Sóc đi ròng rã một ngày một đêm đến nhà cô chị cả, cô chị cả đang cọ chấu. Sóc con đưa thư cho cô và nói:

- Chị cả ơi! Mẹ chị đang ốm. Chị hãy về ngay cho mẹ chị gặp.

Nghe Sóc nói, cô cả đáp:

- Thật á Sóc? Mẹ chị đang ốm à? Chị cũng muốn về thăm mẹ chị ngay, nhưng chị còn phải cọ xong mấy cái chấu này đã.

Nghe chị cả nói xong, Sóc con giận dữ:

- Thương mẹ mà lại còn cọ chấu rồi mới đi thăm mẹ. Thôi cứ ở nhà mà cọ chấu.

Ngay lúc đó cô gái ngã lăn ra đất, biến thành một con rùa to bò ra khỏi nhà đi mãi.

Sóc con lại đi đến nhà cô gái thứ hai. Cô hai đang xe chỉ. Sóc con đưa thư rồi nói:

- Chị hai ơi! Mẹ chị đang ốm đấy, mẹ chị muốn gặp chị. Chị hãy đến gặp mẹ đi.

Nghe Sóc con nói, cô hai đáp:

- Thật ư Sóc? Mẹ chị đang ốm à? Chị muốn về thăm mẹ yêu quý của chị ngay, nhưng chị còn bận xe cho xong chỗ chỉ này đã.

Nghe cô hai nói, Sóc con giận dữ:

- Thương mẹ mà lại còn để xe chỉ đã rồi mới đi thăm mẹ. Thôi được! Nếu thế thì cứ ở nhà mà xe chỉ suốt đời.

Sóc con vừa nói xong thì cô hai biến thành con nhện, suốt đời giăng chỉ.

Sóc con lại đi đến nhà cô gái út. Cô đang nhào bột. Sóc con đưa thư cho cô út. Đọc thư xong cô hốt hoảng, tất tả đi thăm mẹ ngay.

Thấy cô út thật tình thương mẹ, Sóc con âu yếm nói:

- Chị út ơi! Chị đúng là người con có hiếu. Mọi người luôn yêu mến chị, các con chị chắc chắn sau này cũng rất ngoan ngoãn và hiếu thảo như chị vậy.

(Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam, Nguyễn Đồng Chi, NXB Trẻ, 2018)

Lựa chọn đáp án đúng nhất:

Câu 1. Truyện “Ba cô gái” thuộc thể loại

A. truyện ngắn.

B. truyện cười.

C. truyện thuyết.

D. cổ tích.

Câu 2. Truyện “Ba cô gái” được kể theo

- A. ngôi thứ nhất. B. ngôi thứ hai.
C. ngôi thứ ba. D. ngôi thứ nhất và thứ hai.

Câu 3. Phương thức biểu đạt chính của truyện “Ba cô gái” là

- A. miêu tả. B. tự sự.
C. nghị luận. D. biểu cảm.

Câu 4. Nhân vật **không** xuất hiện trong truyện “Ba cô gái” là

- A. bà mẹ. B. cô em út.
C. cô chị cả. D. bà tiên.

Câu 5. Lời kể trong truyện “Ba cô gái” được mở đầu bằng từ ngữ nào?

- A. Xưa kia. B. Ngày xưa ngày xưa.
C. Một sớm mai. D. Ngày xưa.

Câu 6. Dòng nào nêu đúng nhất nghĩa của từ “hốt hoảng”?

- A. Căng thẳng, sợ hãi.
B. Luôn cố gắng để không sợ hãi.
C. Mất cả tự chủ và tỏ vẻ rất lo sợ.
D. Sợ hãi nhiều ngày.

Câu 7. Trong câu “*Bà rất yêu thương các con, bà lo cho các con từng li từng tí*” có mấy cụm động từ?

- A. Một. B. Hai.
C. Ba. D. Bốn.

Câu 8. Nội dung chính của truyện “Ba cô gái” là

- A. đề cập đến ước mơ của nhân dân về sự ấm no.
B. đề cập đến ước mơ của nhân dân về tình mẫu tử thiêng liêng.
C. nói về sự hi sinh vất vả của cha mẹ và sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ.
D. nói về sự hi sinh của cha mẹ đối với con cái.

Thực hiện yêu cầu:

Câu 9. Em hãy chỉ ra một chi tiết kì ảo trong đoạn văn sau và viết đoạn văn (khoảng 5 câu) nêu ý nghĩa của chi tiết đó.

“- *Chị cả ơi! Mẹ chị đang ốm. Chị hãy về ngay cho mẹ chị gặp.*

Nghe Sóc nói, cô cả đáp:

- *Thật á Sóc? Mẹ chị đang ốm à? Chị cũng muốn về thăm mẹ chị ngay, nhưng chị còn phải cõ xong mấy cái chậu này đã.*

Nghe chị cả nói xong, Sóc con giận dữ:

- *Thương mẹ mà lại còn cõ chậu rồi mới đi thăm mẹ. Thôi cứ ở nhà mà cõ chậu.*

Ngay lúc đó cô gái ngã lăn ra đất, biến thành một con rùa to bỏ ra khỏi nhà đi mãi.”

Câu 10. Cô gái út trong truyện “Ba cô gái” là một người con hiếu thảo. Hãy ghi lại một số việc mà em đã làm góp phần làm vui lòng ông bà, cha mẹ.

II. VIẾT (6.0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài:

Đề 1. Viết bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích.

Đề 2. Giới thiệu một sự kiện văn hóa ở trường hoặc ở địa phương mà em được tham gia

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	D	0,25
	2	C	0,25
	3	B	0,25
	4	D	0,25
	5	D	0,25
	6	C	0,25
	7	B	0,25
	8	C	0,25
	9	* HS tìm đúng một chi tiết kì ảo trong đoạn văn: <i>Ngay lúc đó cô gái ngã lăn ra đất, biến thành một con rùa to bỏ ra khỏi nhà đi mãi</i> * Đoạn văn: Đúng hình thức của 1 đoạn văn khoảng 5 câu * Về nội dung: HS nêu ý nghĩa của chi tiết kì ảo: - Giúp cho câu chuyện trở nên hấp dẫn và lôi cuốn. - Cô chị cả vì không hiểu thảo với mẹ nên đã bị trừng phạt.	1 1
	10	* HS nêu được ít nhất 4 việc làm cụ thể: - Nghe lời ông bà, cha mẹ, yêu thương anh chị em trong gia đình để ông bà, bố mẹ vui lòng. - Cố gắng học tập thật tốt để không phụ lòng những người thân yêu trong gia đình. (HS cần nêu được việc làm cụ thể và gắn với mục đích của việc làm: 0.5đ/ việc làm)	2.0
II		VIẾT	4,0
		Đề 1	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết.	0,5
		c. Kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết bằng lời văn của mình HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Mở bài: Mở bài: Giới thiệu truyện truyền thuyết/truyện cổ tích sẽ kể lại (tên truyện, lí do kể). - Thân bài: Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. Trình bày sự việc đã xảy ra trong câu chuyện theo trình tự thời gian.	4,0

		- Kết bài: Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể.	
		d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		e. <i>Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5
		Đề 2	
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh</i>	0.5
		b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Thuyết minh về một sự kiện (một sinh hoạt văn hóa).	0.5
		c. Thuyết minh về một sự kiện (một sinh hoạt văn hóa). HS triển khai đảm bảo các nội dung sau: - Mở bài: Giới thiệu sự kiện (không gian, thời gian, địa điểm, mục đích tổ chức sự kiện) - Thân bài: Thuyết minh diễn biến sự kiện. + Những nhân vật tham gia sự kiện. + Các hoạt động chính trong sự kiện: đặc điểm, diễn biến của từng hoạt động. + Hoạt động để lại ấn tượng sâu sắc nhất. - Kết bài: Nêu ý nghĩa của sự kiện và cảm nghĩ của người viết	4
		d. <i>Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0.5
		e. <i>Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0.5



BCH DUYỆT

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Hán Thu Huyền